|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN****HUYỆN VIỆT YÊN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Việt Yên, ngày 10 tháng 12 năm 2023* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Kết quả phát triển KT-XH và sự điều hành của UBND huyện năm 2023; nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2024**

**(*Tài liệu trình kỳ họp thứ 17 HĐND huyện khóa XX*)**

**A. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023**

**I. Kết quả đạt được trên một số lĩnh vực chủ yếu**

**1. Tốc độ tăng trưởng**

Tốc độ tăng trưởng GTSX năm 2023 đạt 19,9% (*dẫn đầu các huyện, thành phố trong toàn tỉnh*). Công nghiệp - xây dựng tốc độ tăng trưởng đạt 20,1%; nông lâm nghiệp - thủy sản tăng trưởng đạt 2,6%; dịch vụ tăng trưởng đạt 14,1%. Cơ cấu giá trị sản xuất Công nghiệp - xây dựng đạt 98,3%, đạt 101% Nghị quyết 28/NQ-HĐND huyện (Sau đây viết tắt là NQ28); Nông lâm nghiệp - thủy sản chiếm 0,6% đạt 100% NQ28; dịch vụ chiếm 1,1%, đạt 100% NQ28; tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2023 đạt 18.543 tỷ đồng, bằng 127% NQ28, đứng đầu so với các huyện trong toàn tỉnh.

**2. Sản xuất công nghiệp -xây dựng; phát triển thương mại dịch vụ**

Sản xuất công nghiệp duy trì đà tăng trưởng, giá trị sản xuất đạt 348.670 tỷ đồng, đạt 120,3% so với cùng kỳ chiếm 79% giá trị sản xuất toàn tỉnh.

Tổng giá trị sản xuất ngành dịch vụ đạt 1.968 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ, trong đó, dịch vụ lưu trú, ăn uống phục hồi mạnh mẽ; dịch vụ vận tải hành khách giá trị đạt 150 tỷ đồng, tăng 164,8% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh nghiệp trên địa bàn huyện tiếp tục phát triển, có 539 doanh nghiệp thành lập mới, lũy kế 2.709 doanh nghiệp, chiếm 17,6% tổng số doanh nghiệp toàn tỉnh.

**3. Sản xuất nông - lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới**

Tổng giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 1.645 tỷ đồng, đạt 102,3%NQ28; tổng sản lượng lương thực có hạt 67.350 tấn, bằng 93% cùng kỳ năm trước, đạt 104% kế hoạch; giá trị sản xuất đạt 138 triệu đồng/1 ha đất nông nghiệp, đạt 100,73%NQ28. Tiếp tục duy trì trên 40 mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao diện tích 16,2ha, trong đó có 1 số vùng nhà màng, nhà lưới cho thu nhập bình quân 2,5 đến 3 tỷ đồng/ha/năm. Đàn gia súc, gia cầm sinh trưởng phát triển tốt, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Công tác phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi được tăng cường; chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi;

Triển khai thực hiện các vùng sản xuất, chăn nuôi tập trung theo Quyết định số 2205/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của UBND huyện về Đề án “Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng vùng chuyên sản xuất nông nghiệp gắn với phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao hiệu quả, giá trị sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022-2025”. Duy trì các vùng sản xuất trọng điểm theo Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả “Rà soát, cập nhật, chỉnh sửa bản đồ số hóa các vùng sản xuất tập trung, chuyên canh các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng, các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”[[1]](#footnote-1).

Xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu duy trì là lá cờ đầu, đứng thứ nhất toàn tỉnh về xây dựng nông thôn mới, trong năm công nhận 38 thôn NTM kiểu mẫu, lũy kế đến nay có 72 thôn NTM kiểu mẫu, đạt 288% NQĐH; 06 xã NTM kiểu mẫu, lũy kế 7 xã, đạt 116,67% NQĐH, 01 xã NTM nâng cao, lũy kế 11 xã NTM nâng cao.

**4. Công tác tài chính - ngân sách, quyết toán vốn dự án hoàn thành**

Công tác thu ngân sách được quan tâm, chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm. Tổng thu NSNN trên địa bàn đến ngày 03/12/2023 đạt 1.745 tỷ đồng, đạt 108% dự toán *(trong đó: Thu cân đối ngân sách đạt 548 tỷ đồng; thu tiền sử dụng đất 1.197 tỷ đồng, đạt 119% dự toán).* Ước thực hiện thu NSNN trên địa bàn cả năm là 1.891 tỷ đồng, đạt 117% dự toán *(trong đó: Thu cân đối ngân sách: 661 tỷ đồng, đạt 107% dự toán; thu tiền sử dụng đất 1.230 tỷ đồng, đạt 123% dự toán).*

Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 03/12/2023 là: 1.911 tỷ đồng, bằng 142% dự toán (*chi ngân sách cấp huyện 1564 tỷ đồng, chi ngân sách cấp xã 347 tỷ đồng)*. Trong đó: chi đầu tư xây dựng cơ bản 1.324 tỷ đồng (NSH 1.072 tỷ đồng, NSX 251 tỷ đồng); Chi thường xuyên 587 tỷ đồng (NSH 492 tỷ đồng, NSX 96 tỷ đồng).

Kết quả giải ngân vốn đầu tư công ngân sách cấp huyện tính đến ngày 03/12/2023 là 1.072 tỷ đồng. Ước giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 đạt 1.353 triệu đồng.

Trong năm thẩm tra quyết toán vốn đầu tư hoàn thành 209 dự án, giá trị đề nghị Quyết toán 776,1 tỷ đồng, giá trị sau quyết toán 772 tỷ đồng (*giảm trừ 4,05 tỷ đồng, tương ứng 0,51% giá trị đề nghị thẩm định*).

**5.** **Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường.**

Công tác quản lý đất đai tiếp tục được tăng cường, việc thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 và Kết luận số 120-KL/TU ngày 8/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã được nỗ lực triển khai và đạt được một số kết quả tích cực. Trên địa bàn huyện có 692 trường hợp vi phạm; đã khắc phục hậu quả xong 653 trường hợp *(trong đó đã tháo dỡ trả lại mặt bằng 606 trường hợp; hướng dẫn thủ tục cấp GCN QSD đất đối 47 trường hợp đủ điểu kiện*). Hiện còn 39 trường hợp đang chỉ đạo khắc phục.

Tập trung đẩy mạnh công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; triển khai kế hoạch cấp đổi GCNQSD đất sau đo đạc bản đồ địa chính, sau dồn điền đổi thửa trên địa bàn huyện. Trong năm cấp 4.756 GCN QSD đất, trong đó: 3.893 giấy sau đo đạc bản đồ, 863 GCN QSD đất lần đầu và GCN QSD đất cấp đổi khác.

Công tác GPMB được quan tâm tập trung thực hiện quyết liệt, hoàn thành GPMB các dự án với tổng diện tích 123 ha; hoàn thành GPMB một số dự án trọng điểm của tỉnh *(KCN Quang Châu mở rộng; dự án khu nhà ở xã hội dành cho công nhân xã Quang Châu và dự án Khu công nghiệp Việt Hàn).* Trình Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển mục đích sử dụng đất đối với 39 dự án với tổng diện tích 122 ha.

Công tác bảo vệ môi trường được chú trọng, tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 và Kết luận số 99-KL/TU của Tỉnh ủy về công tác thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn. 100% xã, thị trấn có tổ vệ sinh môi trường thu gom, vận chuyển rác thải và xử lý đúng theo quy định. Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn đô thị đạt 100%; tỷ lệ thu gom chất thải rắn nông thôn đạt 96,9%, tỷ lệ xử lý đạt 100%.

**6. Quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, giao thông.**

Công tác quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật được đặc biệt chú trọng, đã hoàn thiện lập Đồ án Quy hoạch chung đô thị Việt Yên đến năm 2045 trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Trong năm 2023, đã tổ chức lập 21 đồ án quy hoạch, luỹ kế đến nay đã lập 129 đồ án quy hoạch chi tiết, nâng tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 toàn huyện lên 45% (*đối với 9 xã, thị trấn xây dựng trở thành phường tỷ lệ phủ kín lập quy hoạch chi tiết hiện nay đạt 82%).* Hoàn thành đưa vào sử dụng một số công trình trọng điểm *(Trụ sở khối Đảng đoàn thể huyện; Cầu vượt ĐT295B trên đường vành đai IV, Tuyến đường kết nối vành đai Bích Động đi vành đai Đông Bắc TP. Bắc Giang,...)*. Khởi công các dự án điểm nhấn đô thị, giao thông động lực *(Sân vận động, Trung tâm hội nghị, Trung tâm hành chính công, Tuyến đường từ Cổ Đèo, xã Nghĩa Trung đi đường vành đai Bích Động đi thành phố Bắc Giang,...).*

Công tác quản lý trật tự xây dựng, giao thông được tăng cường, thực hiện nghiêm, có hiệu quả các nội dung về cấp phép xây dựng; kiểm tra, xử phạt đối với các công trình xây dựng không đúng giấy phép[[2]](#footnote-2). Triển khai các biện pháp giải tỏa hành lang an toàn giao thông trên địa bàn theo kế hoạch[[3]](#footnote-3). Lắp đặt bổ sung gồ giảm tốc, đèn cảnh báo, đèn tín hiệu tại các vị trí nút giao trên địa bàn toàn huyện.

**7. Công tác giáo dục, y tế**

Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao; đạt kết quả nổi bật: tỷ lệ trường chuẩn quốc gia mức độ 2 đạt 53% (gấp gần 2,2 lần bình quân toàn tỉnh); tỷ lệ phòng học kiên cố hóa đạt 100%, vượt 0,4% so với Nghị quyết 28/NQ-HĐND.

Tiếp tục quan tâm đầu tư phát triển hạ tầng y tế Đề án Hiện đại hóa Trạm y tế cấp xã giai đoạn 2022-2025; mua sắm trang thiết bị tối thiểu cho Trạm y tế xã; xây mới 02 đơn nguyên trạm y tế xã Thượng Lan, Việt Tiến; hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng khuôn viên Trung tâm Y tế huyện, mua sắm trang thiết bị phục vụ chạy thận nhân tạo và mua bổ sung giường bệnh. 17/17 xã, thị trấn hoàn thành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, là địa phương cấp huyện đầu tiên có 100% xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2030 ngay từ năm đầu Trung ương ban hành tiêu chí mới.

**8. Công tác văn hóa thông tin, thể dục thể thao; an sinh xã hội**

Công tác tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử trên địa bàn được quan tâm. Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện ngày càng chất lượng, hiệu quả, thiết thực. Duy trì các hoạt động văn hóa, TDTT trên địa bàn huyện; tổ chức thành công các giải thể dục thể thao và hội thi văn hóa, văn nghệ[[4]](#footnote-4). Hoàn thành Đề án nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2022-2025.

Công tác giảm nghèo, chăm lo đời sống Nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội tiếp tục được chú trọng. Công tác quản lý nhà nước về việc làm được quan tâm chỉ đạo, trong năm giải quyết việc làm cho 4.024 lao động, vượt 18% kế hoạch, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 78%, tỷ lệ lao động qua đào tạo có chứng chỉ đạt 35%. Các hoạt động thăm, tặng quà các đối tượng chính sách xã hội được triển khai tích cực. Phát triển người mới tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 1.590 người, đạt 108,9%NQ164; lũy kế số người mới tham gia 5.434 người, đạt 96,2% NQ28.

9. Công tác cải cách hành chính; thanh tra, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo.

Công tác cải cách hành chính được tổ chức có hiệu quả gắn với xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số; triển khai Đề án hiện đại hóa Bộ phận một cửa cấp xã và Bộ phận một cửa công an xã gắn với xây dựng chính quyền thân thiện giai đoạn 2022-2025. Tiếp tục giữ vững là đơn vị dẫn đầu toàn tỉnh về xếp hạng Năng lực cạnh tranh (DDCI) cấp sở, ban, ngành và huyện, thành phố. Hoàn thành Đề án đề nghị thành lập thị xã Việt Yên thuộc tỉnh Bắc Giang và các phường trực thuộc thị xã Việt Yên trước thời hạn Nghị quyết 233-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy đề ra, trình Ủy ban Thường vu ̣Quốc hội xem ̣ xét quyết định.

Công tác thanh tra, và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo được chú trọng, thực hiện đúng quy định. Năm 2023 thực hiện 12 cuộc thanh tra, đến nay đã hoàn thành 10 cuộc thanh tra. Thu hồi nộp ngân sách 989 triệu đồng, giảm trừ quyết toán 755 triệu đồng; kiểm điểm 29 cán bộ có liên quan, chuyển 04 vụ việc/06 đối tượng sang cơ quan cảnh sát điều tra. Trong nămtoàn huyện tiếp 867 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh 908 vụ việc. Tổng số đơn tiếp nhận trên địa bàn toàn huyện là 896 đơn. Qua phân loại, xử lý tổng số đơn phải giải quyết 471 đơn (KN 49; TC 57; ĐN 365), giảm 32 đơn so với cùng kỳ năm trước. Đã xem xét giải quyết xong 443 đơn (KN 47, TC 54, ĐN 342), đạt tỷ lệ 94%.

**10. Công tác quốc phòng-an ninh**

Công tác quốc phòng, an ninh được đảm bảo, triển khai đồng bộ, toàn diện. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; an ninh nội bộ ổn định; tội phạm, vi phạm pháp luật được kiềm chế, kéo giảm so với năm 2022. Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được tăng cường. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ diễn tập Khu vực phòng thủ huyện, là huyện đầu tiên của cả nước hoàn thành diễn tập KVPT huyện có vận hành cơ chế và hoạt động trong căn cứ hậu phương.

**II. Một số tồn tại, hạn chế**

Mặc dù hoàn thành vượt dự toán thu NSNN, nhưng thu ngân sách giảm so với năm 2022; nguồn thu ngân sách chưa thực sự bền vững, còn phụ thuộc nhiều vào thu tiền sử dụng đất. Quản lý nguồn thu thuế từ các hộ kinh doanh gặp khó khăn. Tình trạng chậm thanh quyết toán các công trình hoàn thành còn xảy ra ở cấp xã.

Việc xử lý vi phạm đất đai theo Chỉ thị 19-CT/TU ngày 11/6/2020 và Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chưa đáp ứng yêu cầu và tiến độ đề ra, trách nhiệm thuộc về Phòng Tài nguyên và Môi trường và UBND các xã, thị trấn, đặc biệt là các xã Vân Trung, Minh Đức.

Tình hình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn huyện còn xảy ra ở một số xã, thị trấn, nhất là nhà ở riêng lẻ xây dựng không phép, sai phép ở quanh các khu, cụm công nghiệp và khu dân cư tập trung có quy hoạch chi tiết xây dựng được phê duyệt.

Công tác bồi thường GPMB các dự án đầu tư công, dự án đầu tư ngoài NSNN còn vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án; việc hoàn thiện hồ sơ thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, chưa đảm bảo kế hoạch.

Tiến độ thu hút đầu tư một số dự án thương mại còn chậm chưa đạt kế hoạch đề ra *(Lô YT tại Khu B khu đô thị Đình Trám - Sen Hồ, lô HH thuộc khu đô thị đường Nguyễn Thế Nho)*. Việc triển khai xây dựng, thu hút đầu tư lò đốt rác tại xã Thượng Lan còn chậm.

Chất lượng giáo dục mũi nhọn chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của huyện, trách nhiệm thuộc về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết một số vụ việc còn hạn chế; số vụ việc khiếu nại bị hủy tăng so với năm 2022; việc vi phạm thời hạn giải quyết, chậm giải quyết vụ việc do Chủ tịch UBND tỉnh chuyển về vẫn còn xảy ra; chưa quyết liệt xử lý, chưa có giải pháp cụ thể để xử lý, giải quyết vụ việc phức tạp, kéo dài. Tình trạng khiếu kiện liên quan đến thu hồi đất, giải phóng mặt bằng các dự án, tranh chấp đất đai còn diễn biến phức tạp.

**B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2024**

**I. Mục tiêu và chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024**

**1. Mục tiêu chung**

Dự báo năm 2024, tiếp tục có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức mới đan xen, nhưng khó khăn và thách thức lớn hơn; các doanh nghiệp sẽ tiếp tục chịu nhiều tác động tiêu cực từ những diễn biến nhanh, khó lường của tình hình thế giới và khu vực, sự suy giảm các nền kinh tế lớn trên thế giới, đặc biệt là xung đột Nga- Ukraine đã và sẽ tiếp tục có những tác động tiêu cực đến sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp.

Trong bối cảnh và tình hình đó, UBND huyện sẽ tiếp tục nắm bắt, quan sát, đánh giá và nhận diện rõ những thách thức và cơ hội, tập trung triển khai các Kế hoạch và chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND huyện trong thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2024. Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, tập trung cải thiện môi trường đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế cao. Tạo chuyển biến rõ nét trong tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh. Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị, công nghiệp. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hoá, xã hội, khoa học - công nghệ, bảo vệ môi trường, thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước. Củng cố quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

**2. Chỉ tiêu cụ thể**

**2.1. Về kinh tế**

(1) Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất năm 2024 *(giá so sánh 2010)* trên địa bàn huyện đạt 21,7%. Trong đó: Công nghiệp - xây dựng 21,8%; nông - lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,4%. Dịch vụ tăng 15%.

(2) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (không tính tiền sử dụng đất) đạt 507,8 tỷ đồng; thu tiền sử dụng đất đạt 1.800 tỷ đồng.

(3) Giá trị sản xuất/01ha đất sản xuất nông nghiệp đạt 139 triệu đồng.

(4) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm đạt 17.500 tỷ đồng.

(5) Xã đạt chuẩn xã NTM kiểu mẫu 01 xã; Thôn NTM kiểu mẫu tăng thêm: 09 thôn; xã đạt chuẩn xã NTM nâng cao 03 xã.

**2.2. Về xã hội**

(6) Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia mức độ 1 là 62/66, đạt 93,9%; mức độ 2 là 35/66 đạt 53%; tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp đạt 100%.

(7) Duy trì tỷ lệ 100% xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2030; Tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân đạt 99,8%; Tỷ lệ giường bệnh 30 giường/vạn dân.

(8) Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 93,5%; tỷ lệ thôn, tổ dân phố văn hóa đạt 95,5%; 100% thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh.

(9) Phát triển mới người tham gia BHXH tự nguyện đạt 980 người; lũy kế đạt 5.797 người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 83% (*có chứng chỉ đạt 37%*). Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị là 80,5% *(khu vực dự kiến nội thị đạt 85%*). Tỷ lệ hộ nghèo (*theo chuẩn giai đoạn 2021-2025*) giảm còn 0,8% (còn 415 hộ). Xóa 100% nhà tạm, nhà dột nát cho người có công và hộ nghèo.

**2.3. Về môi trường:**

(10) Tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch 84,5%; trong đó thành thị 95,1%, nông thôn 72%.

(11) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị đạt 100%; tỷ lệ chất thải rắn đô thị thu gom được xử lý 100%. Tỷ lệ thu gom chất thải rắn nông thôn đạt 97%; tỷ lệ chất thải rắn nông thôn thu gom được xử lý 100%.

**2.4. Về đô thị:**

(12) Tỷ lệ đường phố được chiếu sáng 99,5%. Tỷ lệ ngõ, xóm được chiếu sáng 92%. Mật độ đường cống thoát nước chính 8,2km/km2.

**2.5. Về chuyển đổi số:**

(13) Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ thuộc bí mật nhà nước) tại cấp huyện đạt 84% và tại cấp xã đạt 52%.

**2.6. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo**:

(14) Tỷ lệ giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện và cấp xã, thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND huyện đạt trên 90%. Tỷ lệ đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị được phân loại, xử lý đúng thời hạn và thẩm quyền đạt 100%.

**II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2024**

1. Phát triển toàn diện các lĩnh vực kinh tế, duy trì vị thế trung tâm công nghiệp, đầu tầu kinh tế của tỉnh.

2. Đẩy mạnh các biện pháp hoàn thành mục tiêu thu ngân sách; quản lý đầu tư công.

3. Tăng cường quy hoạch và quản lý quy hoạch; quản lý trật tự xây dựng; huy động tối đa, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực phát triển hạ tầng kinh tế, xã hội, đô thị đồng bộ, từng bước hiện đại

4. Nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường.

5. Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ, phát triển hạ tầng số.

6. Chú trọng công tác y tế, nâng cao chất lượng dịch vụ, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

7. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân.

8. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo và giải quyết việc làm.

9. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

10. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

11. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị - xã hội và an toàn, an ninh cho nhân dân.

Trên đây là báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tến xã hội năm 2023; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2024. UBND huyện trân trọng báo cáo HĐND huyện./.

1. 14 vùng sản xuất lúa tập trung, diện tích 1.241ha và 09 vùng sản xuất rau tập trung, diện tích 294ha; 01 vùng chăn nuôi lợn, quy mô 70.000 con tại các xã Thượng Lan, Việt Tiến, Tự Lạn, Hương Mai, Trung Sơn, Tiên Sơn; 02 vùng chăn nuôi trâu bò, quy mô 9.100 con; 05 vùng chuyên canh thủy sản, diện tích 350 ha tại các xã Nghĩa Trung, Việt Tiến, Minh Đức, Thượng Lan, Trung Sơn. [↑](#footnote-ref-1)
2. Trong năm cấp 410 GPXD (trong đó 406 nhà ở riêng lẻ, 04 dự án); kiểm tra 188 công trình, trong đó 165 công trình đúng GPXD, 05 công trình xây dựng sai nội dung trong GPXD đã được cấp và 14 công trình xây dựng không có giấy phép. Lập biên bản, phạt VPHC 04 trường hợp xây dựng vi phạm tổng số tiền 160 triệu đồng; xử phạt VPHC đối với 09 doanh nghiệp vi phạm trong hoạt động xây dựng, tổng tiền xử phạt là 677,5 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-2)
3. Tuyên truyền, nhắc nhở 1.885 lượt trường hợp bán hàng vi phạm trật tự ATGT, lập biên bản xử phạt VPHC 18 trường hợp, tổng số tiền phạt là 4,4 triệu đồng. Tổ chức giải tỏa 421 trường hợp dựng lều quán bán hàng, thu mua phế liệu, sắt vụn, trong phạm vi hành lang ATGT, lề đường, vỉa hè; giải tỏa 360m2 ki ốt, 562m2 bán mái, mái tôn và 117 biển quảng cáo, dừng đỗ xe trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. [↑](#footnote-ref-3)
4. Lễ phát động ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân; giải bóng đá nam huyện Việt Yên năm 2023; Hội thi “Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố thân thiện, tài năng”; ngày hội gia đình văn hóa tiêu biểu huyện Việt Yên và tổ chức các hoạt động kỷ niệm 60 năm Bác Hồ về thăm và dự Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Bắc lần nhứ nhất; tổ chức hội nghị nói chuyện chuyên đề “80 năm đề cương về văn hóa Việt Nam”.. [↑](#footnote-ref-4)